

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 357/TTr-CP và Đề án số 358/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 429/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu

Trên cơ sở Đề án số 358/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tà Mung, Tà Hừa, Pha Mu và Mường Kim thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Kim**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ta Gia và xã Khoen On thành xã mới có tên gọi là **xã Khoen On**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Than Uyên và các xã Mường Than, Hua Nà, Mường Cang thành xã mới có tên gọi là **xã Than Uyên**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phúc Than và xã Mường Mít thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Than**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hố Mít và xã Pắc Ta thành xã mới có tên gọi là **xã Pắc Ta**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tà Mít và xã Nậm Sỏ thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Sỏ**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Uyên và các xã Trung Đồng, Thân Thuộc, Nậm Cắn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Uyên**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phúc Khoa và xã Mường Khoa thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Khoa**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nà Tăm và xã Bản Bo thành xã mới có tên gọi là **xã Bản Bo**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tam Đường, xã Sơn Bình và xã Bình Lư thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Lư**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Giang Ma, Hồ Thầu và Tả Lèng thành xã mới có tên gọi là **xã Tả Lèng**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bản Hòn và xã Khun Há thành xã mới có tên gọi là **xã Khun Há**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Xe, Thèn Sin và Sin Suối Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Sin Suối Hồ**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phong Thổ và các xã Huổi Luông, Ma Li Pho, Mường So thành xã mới có tên gọi là **xã Phong Thổ**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tung Qua Lìn, Mù Sang và Đào San thành xã mới có tên gọi là **xã Đào San**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vàng Ma Chải, Mò Si San, Pa Vây Sừ và Sỉ Lở Lầu thành xã mới có tên gọi là **xã Sỉ Lở Lầu**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Thèn, Bản Lang và Khổng Lào thành xã mới có tên gọi là **xã Khổng Lào**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Làng Mô, Tả Ngảo và Tủa Sín Chải thành xã mới có tên gọi là **xã Tủa Sín Chải**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sìn Hồ và các xã Sà Dề Phìn, Phăng Sô Lin, Tả Phìn thành xã mới có tên gọi là **xã Sìn Hồ**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phìn Hồ, Ma Quai và Hồng Thu thành xã mới có tên gọi là **xã Hồng Thu**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lùng Thàng, Nậm Cha và Nậm Tăm thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Tăm**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Pa Khóa, Noong Hẻo và Pu Sam Cáp thành xã mới có tên gọi là **xã Pu Sam Cáp**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Hăn và xã Nậm Cuối thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Cuối**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Căn Co và xã Nậm Mạ thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Mạ**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Pì, Pú Dao, Chăn Nưa và Lê Lợi thành xã mới có tên gọi là **xã Lê Lợi**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nậm Nhùn, xã Nậm Manh và xã Nậm Hàng thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Hàng**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Chà và xã Mường Mô thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Mô**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vàng San và xã Hua Bum thành xã mới có tên gọi là **xã Hua Bum**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Ban, Trung Chải và Pa Tần thành xã mới có tên gọi là **xã Pa Tần**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Pa Vệ Sủ và xã Bum Nưa thành xã mới có tên gọi là **xã Bum Nưa**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mường Tè, xã Can Hồ và xã Bum Tở thành xã mới có tên gọi là **xã Bum Tở**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Khao và xã Mường Tè thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Tè**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ka Lăng và xã Thu Lũm thành xã mới có tên gọi là **xã Thu Lũm**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tá Bạ và xã Pa Ủ thành xã mới có tên gọi là **xã Pa Ủ**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Phong, phường Đông Phong và các xã San Thàng, Nùng Nàng, Bản Giang thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Phong**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đoàn Kết, Quyết Tiến, Quyết Thắng, xã Lăn Nhì Thàng và xã Sùng Phài thành phường mới có tên gọi là **phường Đoàn Kết**.

37. Sau khi sắp xếp, tỉnh Lai Châu có 38 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 36 xã và 02 phường; trong đó có 34 xã và 02 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Mù Cỏ, xã Tà Tổng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 358/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Lai Châu, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Lai Châu;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn